

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 63/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trần Quang T, sinh năm 1975; số căn cước công dân: 036075003642; nơi đăng ký thường trú: Đường L, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Đường L, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định.

- Bị đơn: Chị Trần Thị Thu P, sinh năm 1983; số căn cước công dân: 036183017757; nơi đăng ký thường trú: Phố X, phường Y, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Đường H, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Quang T và chị Trần Thị Thu P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Con chung: Giao cho anh Trần Quang T trực tiếp nuôi hai con Trần Thị Vân Q, giới tính: Nữ, sinh ngày 20 tháng 02 năm 2005 và Trần Quang D, giới tính: Nam, sinh ngày 07 tháng 10 năm 2009.

Anh Trần Quang T và chị Trần Thị Thu P tự thỏa thuận về cấp dưỡng nuôi con.

Anh Trần Quang T và chị Trần Thị Thu P vẫn có đầy đủ quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên theo quy định của pháp luật. Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền, nghĩa vụ thăm nom con. Người không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Đình chỉ giải quyết yêu cầu chia tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng giữa anh Trần Quang T và chị Trần Thị Thu P.

4. Án phí: Anh Trần Quang T tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mà anh Trần Quang T đã nộp tại biên lai số 0005192 ngày 22-3-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định. Trả lại cho anh Trần Quang T số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trả lại cho anh Trần Quang T số tiền tạm ứng án phí chia tài sản chung 17.000.000 đồng (mười bảy triệu đồng) mà anh Trần Quang T đã nộp tại biên lai số 0005223 ngày 14-4-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì anh Trần Quang T và chị Trần Thị Thu P có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND thành phố Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- UBND P. Nặng Tĩnh, TP. Nam Định;
(ĐKKH số 12 quyền số 01/2005)
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Tuấn

